TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96 /2026/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2026
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm;

Bà Trần Thị Thanh Tâm;

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10- Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 322/2026/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2026 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1993; Số CCCD: 026193006831; Địa chỉ: Khu 3 thôn G , xã T; tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Số CCCD: 026090011165; Địa chỉ: Khu 3 thôn G , xã T, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/06/2026 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị Đ trình bày:

Chị kết hôn với anh H ngày 04/10/2011, vợ chồng kết hôn tự nguyện tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng nhau tại gia đình anh H, thời gian đầu vợ chồng sống tình cảm đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng vào cuối năm 2024 đến tháng 09/2025 chị về nhà bố mẹ đẻ ở vợ chồng sống ly thân nhau đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh thừa nhận chị Đ trình bày về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống là đúng, theo anh H nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Đ ngoại tình tư tưởng nên anh chị xảy ra mâu thuẫn đánh cãi nhau. Vợ chồng anh chị mâu thuẫn căng thẳng nên đã sống ly thân nhau từ tháng 09/2025 cho đến nay. Nay chị Đ xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Chị Đ và anh H xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Gia H, sinh ngày 24/10/2012 và Nguyễn Gia L, sinh ngày 19/01/2015. Ly hôn chị Đ xin nuôi cháu Nguyễn Văn Gia H, chị đồng ý để anh H tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Gia L.

Về tài sản, công nợ, công sức, đất canh tác: Chị Đ và anh H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Đ và anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn Gia H, sinh ngày 24/10/2012 cho chị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 19/01/2015 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đ, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản, công nợ, công sức, đất canh tác: Chị Đ, anh H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H, anh H có nơi cư trú tại xã T, tỉnh Phú Thọ. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Đ và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau ngày 04/10/2011 trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn do luật định nên quan hệ hôn nhân này là hợp pháp. Trong quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 09/2025 đến nay. Chị Đ và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn. Tòa án căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn cho anh H chị Đ theo quy định.

[3] Về con chung: Chị Đ và anh H đều thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Gia H, sinh ngày 24/10/2012 và Nguyễn Gia L, sinh ngày 19/01/2015. Hiện nay cháu H đang ở cùng chị Đ, cháu L đang ở cùng anh H.

Xét thấy, yêu cầu xin nuôi con của chị Đ và anh H đều tự nguyện, tuy nhiên anh H xin nuôi cả hai con chung và yêu cầu chị Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Gia H 3.000.000 đồng/tháng là không có căn cứ, bởi lẽ nguyện vọng của cháu H muốn được ở với mẹ, để đảm bảo việc nuôi dạy con chung được tốt và đáp ứng nguyện vọng của các con chung theo quy định cần giao chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn Gia H, giao anh Hải trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia L, chị Đ và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Đ, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đ tự nguyện nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Đ và anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu cháu Nguyễn Văn Gia H, sinh ngày 24/10/2012. Anh Nguyễn Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày

19/01/2015. Chị Đ, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006175 ngày 24 tháng 06 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả chị Đ 150.000 đồng.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10- Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
-UBND xã Tề Lễ- Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng